

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HS-PT

Ngày 21-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Khanh

Các Thẩm phán: Ông Đặng Phi Long và ông Phùng Lâm Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Hải Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khánh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 06/2023/TLPT-HS ngày 10/02/2023 đối với bị cáo Lò Thị T, do có kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2022/HS-ST ngày 28/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện VB, tỉnh Lào Cai.

- Bị cáo:

Lò Thị T (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 22/12/2005 tại huyện TU, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKTT: Bản NX, xã TĐ, huyện TU1, tỉnh Lai Châu. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Lò Văn V và bà Hà Thị S. Bị cáo chưa có chồng, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang được áp dụng biện pháp Giao người bị buộc tội là người dưới 18 tuổi cho người đại diện giám sát. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lò Thị T: Bà Hà Thị S. Địa chỉ: Bản NX, xã TĐ, huyện TU1, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Lò Thị T: Bà Lương Thị C – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Các bị hại: Chị Trưởng Thị L và anh Bàn Mạnh C. Người đại diện theo ủy quyền của anh Bàn Mạnh C: Chị Trưởng Thị L. Cùng địa chỉ: Thôn MH 3, xã TA, huyện VB, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

Ngoài ra còn có bị cáo Lò Văn T1 không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn T1 và Lò Thị T chung sống với nhau từ khoảng tháng 6/2022. Vào cuối tháng 6/2022, Lò Văn T1 một mình đi đến thôn MH 3, xã TA, huyện VB thì nhìn thấy xe mô tô Wave Alpha biển kiểm soát 24B3 - 057.44 của anh Đặng Văn S dựng ở ven đường, chìa khóa cắm ở ổ khóa không có người trông coi nên đã lấy trộm đi về thành phố Lào Cai tháo biển kiểm soát 24B3-057.44 cất trong phòng trọ. T1 sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi lại đến khoảng tháng 9/2022 thì bị mất trộm. Sau khi bị mất trộm chiếc xe này, T1 tiếp tục lấy trộm chiếc xe mô tô Wave Alpha biển kiểm soát 24P6-6844, đăng ký mang tên chị Nguyễn Thị Đ trên địa bàn thành phố Lào Cai. Sau đó T1 tháo biển kiểm soát 24P6-6844 ra cất trong phòng trọ rồi lắp biển kiểm soát 24B3-057.44 vào xe để làm phương tiện đi lại.

Khoảng 08 giờ ngày 03/10/2022, T1 điều khiển xe mô tô trộm cắp được trên địa bàn TP LC lắp biển kiểm soát 24B3-057.44 chở Lò Thị T đến khu vực thôn MH 3, xã TA thì phát hiện nhà chị Trương Thị L khóa cửa bên ngoài nên đã nảy sinh ý định đột nhập vào trong để trộm cắp tài sản. T1 quay lại dừng xe ở ven đường cách nhà chị L khoảng hơn 20 m rồi bảo T ở lại trông xe, cảnh giới để T1 vào nhà trộm cắp tài sản, T đồng ý. T1 đi bộ vòng ra phía đằng sau nhà, dùng tay gạt bung chốt cửa phía sau đi vào phòng ngủ mở tủ nhựa đựng quần áo lấy ở ngăn trên 01 hộp nhựa màu đỏ bên trong có 02 bông hoa tai bằng vàng cất vào túi áo chống nắng đang mặc và lấy ở ngăn bên dưới 01 con lợn bằng sứ màu đỏ mang ra gian bếp dùng dao đập vỡ lấy toàn bộ số tiền ở bên trong cất vào túi áo rồi đi ra chỗ T đang đợi điều khiển xe máy chở T về TP LC. Trên đường đi, T1 nói với T đã lấy được 02 bông hoa tai bằng vàng và tiền. Khi về đến thành phố Lào Cai, T1 và T mang 02 bông hoa tai bằng vàng đến cửa hàng Gia Truyền CL bán cho anh Mai Đình C. Anh C kiểm tra xác định 02 bông hoa tai được làm bằng vàng 9999, khối lượng 02 chỉ nên đã đồng ý mua với giá 9.700.000 đồng. T1 nhận tiền rồi cùng T về phòng trọ kiểm đếm tất cả được 20.200.000 đồng, trong đó có 9.700.000 đồng là tiền bán 02 đôi bông tai, số tiền này T1 và T đã cùng nhau chi tiêu hết. Đến ngày 15/10/2022, nhận thức được hành vi của bản thân, T1 và T đến Công an xã VL đầu thú.

Tại Kết luận định giá tài sản số 20 ngày 11/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện VB kết luận: 02 bông hoa tai bằng vàng ta (loại vàng 9999) có khối lượng 02 chỉ có giá trị tại thời điểm tháng 10/2022 là 10.400.000 đồng; 01 con lợn tiết kiệm bằng sứ mua vào tháng 5/2021 có giá trị vào thời điểm tháng 10/2022 là 30.000đ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, Wave Alpha biển kiểm soát 24B3 - 057.44 được đăng ký lần đầu ngày 27/10/2021 có giá trị vào thời điểm tháng 6/2022 là 14.700.000đ.

Đối với việc Lò Văn T1 thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô Wave alpha biển kiểm soát 24P6 - 6844 đăng ký mang tên chị Nguyễn Thị Đ trên địa bàn thành phố LC, hành vi này ngày 26/12/2022 Lò Văn T1 đã bị Tòa án nhân dân thành phố LC xét xử và tuyên phạt 09 tháng tù.

Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2022/HS-ST ngày 28/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện VB, tỉnh Lào Cai đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Lò Văn T1 và Lò Thị T phạm tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn T1 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/10/2022.

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Thị T 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngày 11/01/2023, người đại diện hợp pháp của bị cáo Lò Thị T kháng cáo đề nghị Tòa án không áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lò Thị T và người đại diện hợp pháp của bị cáo là bà Hà Thị S đều vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bà Hà Thị S.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Thị T, bà Lương Thị C vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt. Tại bản bào chữa, bà Lương Thị C đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bà Hà Thị S, không áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Lò Thị T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai phát biểu quan điểm giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 80/2022/HS-ST ngày 28/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện VB, tỉnh Lào Cai về phần hình phạt đối với bị cáo Lò Thị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lò Thị T vắng mặt tuy nhiên căn cứ vào lời khai của bị cáo Lò Thị T tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 03/10/2022, Lò Văn T1 điều khiển xe chở Lò Thị T đến khu vực thôn MH 3, xã TA, huyện VB. Quan sát nhà chị Trưởng Thị L không có ai ở nhà, T1 bảo T trông xe, cảnh giới rồi vào nhà chị Lá, thực hiện hành vi trộm cắp 02 bông hoa tai bằng vàng trị giá 10.400.000 đồng, 01 con lợn đất trị giá 30.000 đồng, số tiền bên trong con lợn đất trị giá 10.500.000 đồng, tổng giá trị tài sản trộm cắp là 20.930.000 đồng. Đến ngày 15/10/2022, các bị cáo Lò Văn T1 và Lò Thị T đầu thú tại cơ quan công an.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Lò Văn T1 và Lò Thị T đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2022/HS-ST ngày 28/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện VB, tỉnh Lào Cai xử phạt các bị cáo Lò Văn T1 và Lò Thị T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo Lò Thị T

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Lò Văn T1 là người khởi xướng, chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Bị cáo Lò Thị T sau khi được T1 rủ rê đã giúp cảnh giới để T1 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Trưởng Thị L với tổng giá trị tài sản trộm cắp là 20.930.000 đồng, nên giữ vai trò là người giúp sức trong vụ án.

Bị cáo Lò Thị T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và xét xử sơ thẩm bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bên cạnh đó, thời điểm phạm tội bị cáo Lò Thị T được 16 tuổi 09 tháng nên cần áp dụng quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội khi quyết định hình phạt đối với bị cáo T.

Hội đồng xét xử nhận định, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nói trên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Lò Thị T. Quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo T không cung cấp được chứng cứ mới để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy ngoài lần phạm tội này, ngày 11/10/2022 bị cáo T còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại xã Phong Niên, huyện Bảo Thắng (đã bị khởi tố tại quyết định số 91 ngày 16/12/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Thắng) do đó việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Lò Thị T là phù hợp, đảm bảo tính giáo dục, răn đe. Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 80/2022/HS-ST ngày 28/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện VB, tỉnh Lào Cai về phần hình phạt đối với bị cáo Lò Thị T. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy như đã phân tích ở trên, bị cáo T là đồng phạm với vai trò là người giúp sức, khi phạm tội bị cáo mới hơn 16 tuổi, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, do đó mức hình phạt Tòa án

cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo Lò Thị T là nặng nên quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là không có căn cứ, cần chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo, áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để đảm bảo tính khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội là người dưới 18 tuổi.

[4] Về án phí: Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lò Thị T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự: Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 80/2022/HS-ST ngày 28/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện VB, tỉnh Lào Cai về phần hình phạt đối với bị cáo Lò Thị T như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lò Thị T phạm tội Trộm cắp tài sản. Xử phạt bị cáo Lò Thị T 05 (năm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQUBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lò Thị T, bà Hà Thị S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Lào Cai;
- CQTHAHS CA H. VB;
- CQCSĐT CA H. VB;
- TAND H. VB;
- VKSND H. VB;
- Chi cục THADS H. VB;
- Bị cáo; Người đại diện bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Khanh